

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2021/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lương Công Hạnh.

2/ Ông Nguyễn Huỳnh Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên: Ông Trương Đức Cảnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27& 31/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST- DS ngày 15/02/2019, về “Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở thực hiện quyền sử dụng đất; yêu cầu chia di sản thừa kế”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2021/QĐDS-ST ngày 16/10/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn D, sinh năm 1930; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:** Ông Vũ Xuân H – Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn:

+ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1962; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1972; nơi cư trú: 14 Phan Đình Phùng, Phường 1, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Trần Thị Cẩm L, sinh năm 1966; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; nơi cư trú: đường N, Khu phố H, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1935; nơi cư trú: N, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Trần Thị T, sinh năm (82 tuổi); nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. (chết).

+ Bà Trần Thị L; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Ông Trần D (ở Mỹ) Không rõ địa chỉ cụ thể.

+ Ông Trần Hoài S; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1956; nơi cư trú: P, H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1950; nơi cư trú: khu phố N, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1955; nơi cư trú: khu phố L, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Ông Nguyễn L, sinh năm 1956; nơi cư trú: khu phố L, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Lê Thị K; nơi cư trú: đường N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Lê Thị T1; nơi cư trú: đường N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Lê Thị T2; nơi cư trú: đường N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1960; nơi cư trú: đường N, khu phố H, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Nguyễn Nhật T, sinh năm 1988 và Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh năm 1990 nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (Ở Úc, không rõ địa chỉ).

+ Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; nơi cư trú: khu phố đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Vợ chồng bà Hồ Thị N, sinh năm 1976 và ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1967; nơi cư trú: đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tp. Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ).

Xét thấy: Tại phiên toà, Bà Trần Thị Cẩm L cung cấp địa chỉ của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988 và Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh năm 1990 (là những người thừa kế thế vị của ông Nguyễn Ngọc Thanh), tại: số 10 S.. nn, Úc; trong đó; Nguyễn Ngọc Quỳnh N có thời gian xuất cảnh gần đây nhất vào ngày 11/02/2019, trước thời điểm vụ án được thụ lý, thuộc trường hợp có đương sự ở nước ngoài.

Căn cứ Điều 26; Khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 41 và khoản 2 Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST- DS ngày 15/02/2019, về Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở thực hiện quyền sử dụng đất; yêu cầu chia di sản thừa kế” cho Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên giải quyết theo thẩm quyền.

2. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà có quyền kháng nghị và đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trúc Lâm